HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 270/2012/NQ-HĐND13	*Điện Biên, ngày 24 tháng 5 năm 2012*

NGHỊ QUYẾT
Quy định chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên và mức chi đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Điện Biên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg, ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL, ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao;

Căn cứ Thông tư số 139/2010/TT-BTC, ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

Sau khi xem xét Tờ trình số 610/TTr-UBND, ngày 24/4/2012 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Quy định chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện

viên và mức chi đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số 19/BC-HĐND ngày 15 tháng 5 năm 2012 của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên và mức chi đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Điện Biên như sau:

I. Những qui định chung

1. Phạm vi áp dụng

a) Đội tuyển trẻ của tỉnh, đội tuyển tỉnh;

b) Đội tuyển năng khiếu các cấp;

c) Đội tuyển cấp ngành, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

d) Đội tuyển cấp xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh;

đ) Giải thi đấu cấp tỉnh, cấp huyện, ngành trong tỉnh;

e) Giải thi đấu khu vực, toàn quốc và giao lưu quốc tế tổ chức tại tỉnh Điện Biên;

g) Các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ thể dục thể thao do ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

2. Đối tượng áp dụng

a) Vận động viên, huấn luyện viên thể thao đang tập luyện tại trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao tỉnh; các ngành, huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn.

b) Thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức và các Tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, Hội thi thể thao;

c) Thành viên Ban tổ chức và các Tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu;

d) Trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu;

đ) Công an, y tế, phiên dịch, bảo vệ, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu;

e) Giảng viên, hướng dẫn viên thể dục thể thao, cán bộ tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ thể dục thể thao;

g) Các đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ.

3. Các nguyên tắc áp dụng

a) Đối với các giải thể thao khu vực và toàn quốc do tỉnh Điện Biên đăng cai tổ chức thực hiện theo quy định của Ban tổ chức cấp Trung ương hoặc khu vực, nếu không có quy định cụ thể thì thực hiện theo quy định này.

b) Các chế độ quy định trong Nghị quyết này thực hiện trong thời gian luyện tập trước khi thi đấu và thời gian dự giải bao gồm cả đi trên đường.

c) Khuyến khích các đơn vị sử dụng nguồn thu ngoài ngân sách để tổ chức các giải thi đấu thể thao, vận dụng mức chi tại Nghị quyết này để thực hiện.

II. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện, thi đấu

Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên được tính bằng tiền cho 1 ngày tập trung huấn luyện, thi đấu; cụ thể như sau:

1. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện

a) Đội tuyển cấp tỉnh: 150.000 đồng/người/ngày.

b) Đội tuyển trẻ tỉnh: 120.000 đồng/người/ngày.

c) Đội tuyển cấp ngành, huyện, thị xã, thành phố: 100.000đồng/người/ngày.

d) Đội tuyển năng khiếu các cấp: 90.000 đồng/người/ngày.

đ) Đội tuyển cấp xã, phường, thị trấn tham gia các giải thi đấu, hội thi, đại hội TDTT cấp huyện: 70.000 đồng/người/ngày.

e) Đối với huấn luyện viên là người ngoài tỉnh

- Tiền ăn: 150.000 đồng/người/ngày.

- Tiền công: Không quá 8.000.000 đồng/người/tháng.

g) Tiền tàu xe đi về, tiền nghỉ: Áp dụng theo chế độ chi công tác phí hiện hành;

2. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu

a) Đội tuyển cấp tỉnh: 200.000 đồng/ngày/người.

b) Đội tuyển trẻ tỉnh: 150.000 đồng/ngày/người.

c) Đội tuyển cấp ngành, huyện, thị xã, thành phố: 130.000 đồng/người/ngày.

d) Đội tuyển năng khiếu các cấp: 150.000 đồng/người/ngày.

đ) Đội tuyển cấp xã, phường, thị trấn tham gia các giải thi đấu, hội thi, đại hội TDTT cấp huyện: 90.000 đồng/người/ngày.

e) Tiền tàu xe đi về, tiền nghỉ thực hiện theo chế độ chi công tác phí hiện hành.

g) Đối với các Trưởng phó đoàn, chỉ đạo viên, bác sỹ, lái xe, phục vụ hưởng chế độ dinh dưỡng, tiền nghỉ, như huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian thi đấu và không hưởng chế độ lưu trú trong thời gian này.

3. Thời gian tập huấn

a) Tùy theo quy mô, nội dung kế hoạch chương trình, khả năng tài chính đơn vị tổ chức quyết định thời gian tập huấn, huấn luyện (tối đa không quá 30 ngày đối với các giải thể thao quần chúng, 60 ngày đối với các giải thể thao thành tích cao áp dụng cho cấp tỉnh và 20 ngày đối với cấp huyện, ngành).

b) Nếu xét thấy cần thiết phải cử vận động viên đi tập huấn tại nước ngoài, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình UBND tỉnh xem xét quyết định và thực hiện theo hợp đồng ký kết với cơ sở đào tạo của nước ngoài.

4. Trang bị trang phục thi đấu, huấn luyện cho các vận động viên, huấn luyện viên như sau:

a) Mỗi vận động viên tham gia đội tuyển cấp tỉnh được trang bị 01 bộ trang phục thi đấu gồm quần, áo, giầy, tất không quá 500.000đ (các môn đặc thù như Bóng đá, Điền kinh, các môn võ, Bơi lặn thực hiện theo yêu cầu chuyên môn).

b) Các huấn luyện viên của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao tỉnh, huyện, thị xã, thành phố hàng năm được trang bị 01 bộ trang phục huấn luyện mùa hè không quá 500.000đ. Hai năm được trang bị 01 bộ trang phục huấn luyện mùa đông không quá 1.000.000đ.

III. Mức chi đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh

1. Thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, các tiểu ban, trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu thể thao, hội thi thể thao, đại hội TDTT, giải thi đấu thể thao dành cho người khuyết tật do cấp tỉnh tổ chức

a) Chi tiền ăn: 150.000 đồng/người/ngày (bao gồm cả thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải, tập huấn trọng tài và một ngày sau thi đấu).

b) Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ

- Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ được tính theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận thi đấu thực tế. Đối với các đối tượng mà tiền bồi dưỡng không tính được theo ngày làm việc mà tính theo buổi thi đấu hoặc trận đấu, thì mức thanh toán được tính theo mức thực tế, nhưng tối đa không được vượt quá 3 buổi hoặc 3 trận đấu/người/ngày.

- Mức chi cụ thể như sau:

+ Bồi dưỡng ban chỉ đạo, ban tổ chức, trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn: 80.000đồng/người/ngày.

+ Thành viên tiểu ban chuyên môn: 80.000 đồng/người/ngày.

+ Giám sát, trọng tài chính: 60.000 đồng/người/buổi.

+ Thư ký, trọng tài khác: 50.000 đồng/người/buổi.

+ Công an, y tế: 45.000 đồng/người/buổi.

+ Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ: 45.000 đồng/người/buổi.

Riêng môn bóng đá, bóng chuyền, quần vợt, bóng rổ bồi dưỡng thêm cho các trọng tài chính và trợ lý theo từng trận nhưng không quá 02 trận trong một ngày.

- Bóng đá sân lớn 11 người:

+ Trọng tài chính: 50.000 đồng/người/trận.

+ Trợ lý trọng tài: 40.000 đồng/người/trận.

- Bóng chuyền, bóng đá 7 người, bóng đá 5 người, quần vợt, bóng rổ:

+ Trọng tài chính: 40.000 đồng/người/trận.

+ Trợ lý trọng tài: 30.000 đồng/người/trận.

2. Thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, các tiểu ban, trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu thể thao, hội thi thể thao, đại hội TDTT, giải thi đấu thể thao dành cho người khuyết tật, cấp ngành, các huyện, thị xã, thành phố tổ chức

a) Chi tiền ăn: 100.000 đồng/người/ngày (bao gồm cả thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải tập huấn trọng tài và một ngày sau thi đấu).

b) Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ

- Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ được tính theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận thi đấu thực tế. Đối với các đối tượng mà tiền bồi dưỡng không tính được theo ngày làm việc mà tính theo buổi thi đấu hoặc trận đấu, thì mức thanh toán được tính theo mức thực tế, nhưng tối đa không được vượt quá 3 buổi hoặc 3 trận đấu/người/ngày.

- Mức chi cụ thể như sau:

+ Bồi dưỡng Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn: 60.000đồng/người/ngày.

+ Thành viên tiểu ban chuyên môn: 50.000 đồng/người/ngày.

+ Giám sát, trọng tài chính: 50.000 đồng/người/buổi.

+ Thư ký, trọng tài khác: 40.000 đồng/người/buổi.

+ Công an, y tế: 35.000 đồng/người/buổi.

+ Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ: 35.000 đồng/người/buổi.

Riêng môn bóng đá, bóng chuyền, quần vợt, bóng rổ bồi dưỡng thêm cho các trọng tài chính và trợ lý theo từng trận nhưng không quá 02 trận trong một ngày.

- Bóng đá sân lớn 11 người.

+ Trọng tài chính: 35.000 đồng/người/trận.

+ Trợ lý trọng tài: 30.000 đồng/người/trận.

- Bóng chuyền, bóng đá 7 người, bóng đá 5 người, quần vợt, bóng rổ:

+ Trọng tài chính: 30.000 đồng/người/trận.

+ Trợ lý trọng tài: 20.000 đồng/người/trận.

3. Mức chi tổ chức đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ đối với Đại hội TDTT, Hội thi thể thao như sau:

a) Chi sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn: Thanh toán theo hợp đồng kinh tế giữa Ban tổ chức với các tổ chức hoặc cá nhân, mức chi căn cứ Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ quy định chế độ nhuận bút và

Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT-VHTT-BTC ngày 01/7/2003 của Bộ Văn hóa Thông tin và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút cho một số tác phẩm được quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP.

b) Chi bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ:

Đơn vị tính: Đồng/người/buổi

STT	Nội dung	Cấp tỉnh	Cấp huyện
1	Người tập		
	- Tập luyện	20.000	15.000
	- Tổng duyệt (tối đa 2 buổi)	30.000	20.000
	- Chính thức	50.000	35.000
2	- Giáo viên quản lý, hướng dẫn	50.000	35.000

4. Chi cho các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, hướng dẫn viên, huấn luyện viên, trọng tài do Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch triệu tập (chỉ áp dụng cho các lớp mở tập trung)

a) Tập huấn trong tỉnh

Thực hiện theo qui định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thời gian tập huấn cho một lớp không quá 10 ngày.

- Mức chi bồi dưỡng giáo viên Trung ương, giảng viên cấp tỉnh thực hiện theo Thông tư 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định về việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và các quy định cụ thể của địa phương.

- Chi bồi dưỡng thực hành (nếu có) 40.000 đồng/người/ngày.

- Bồi dưỡng nhân viên phục vụ hội trường, sân bãi: 40.000 đồng/người/ngày.

b) Tập huấn tại Trung ương

Học viên trong thời gian tham gia tập huấn thực hiện theo quy định chế độ chi công tác phí và những quy định theo công văn triệu tập.

Điều 2. Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật;

Điều 3. Giao cho Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và các Đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày HĐND tỉnh thông qua và thay thế Nghị quyết số 138/2008/NQ-HĐND ngày 15 tháng 9 năm 2008 của HĐND tỉnh Điện Biên khóa XII về việc phê duyệt định mức chi đối với huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên, các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ hướng dẫn viên, huấn luyện viên, trọng tài TDTT, các giải thi đấu thể thao tỉnh Điện Biên.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XIII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 18 tháng 5 năm 2012./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng